

**ĐỀ ÁN**  
**SẮP XẾP ĐƠN VỊ HÀNH CHÍNH CẤP XÃ THÀNH PHỐ TÂN AN,**  
**GIAI ĐOẠN 2023 - 2025**

Căn cứ Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các đơn vị hành chính (ĐVHC) cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030; Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2023 - 2025; Kế hoạch số 3244/KH-UBND ngày 13/11/2023 của UBND tỉnh Long An về việc thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Long An; Công văn số 1452/UBND-THKSTTHC ngày 16/02/2024 của UBND tỉnh Long An về việc điều chỉnh Kế hoạch số 3244/KH-UBND ngày 13/11/2023 của UBND tỉnh thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã và Kế hoạch số 981/KH-UBND ngày 14/3/2024 của UBND thành phố về thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023-2025, Ủy ban nhân dân thành phố Tân An xây dựng Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025 như sau:

**Phần I**

**CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ VÀ SỰ CẦN THIẾT**  
**SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

**I. CĂN CỨ CHÍNH TRỊ, PHÁP LÝ**

- Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị về việc sắp xếp các ĐVHC cấp huyện và cấp xã; Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;
- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 21/2017/QH14 và Luật số 47/2019/QH14;
- Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về việc tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

5. Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của ĐVHC và phân loại ĐVHC đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 27/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022;

6. Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc phân loại đô thị đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 ngày 21/9/2022;

7. Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2030;

8. Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính phủ ban hành Kế hoạch thực hiện việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong giai đoạn 2023 – 2025;

9. Công văn số 5572/BNV-CQĐP ngày 28/9/2023 của Bộ Nội vụ về việc đánh giá tiêu chuẩn trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với phường khi thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính;

10. Công văn số 7157/BNV-CQĐP ngày 06/12/2023 của Bộ Nội vụ về góp ý phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2025 của tỉnh Long An;

11. Công văn số 677/BNV-CQĐP ngày 06/02/2024 của Bộ Nội vụ về việc xây dựng hồ sơ Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

12. Kế hoạch số 3244/KH-UBND ngày 13/11/2023 của UBND tỉnh Long An về việc thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025 trên địa bàn tỉnh Long An;

13. Công văn số 707/UBND-THKSTTHC ngày 19/01/2024 của UBND tỉnh Long An về việc triển khai xây dựng Đề án và bổ sung về phương án sắp xếp ĐVHC cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 - 2025;

14. Công văn số 1452/UBND-THKSTTHC ngày 16/02/2024 của UBND tỉnh Long An về việc điều chỉnh Kế hoạch số 3244/KH-UBND ngày 13/11/2023 của UBND tỉnh thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã;

15. Phương án số 710/PA-UBND ngày 06/3/2024 của UBND tỉnh về phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023 – 2025 của tỉnh Long An;

16. Phương án số 499/PA-UBND ngày 02/02/2024 của UBND thành phố về phương án tổng thể sắp xếp đơn vị hành chính Phường 1, giai đoạn 2023 – 2025 của thành phố Tân An;

17. Công văn số 2720-CV/TU ngày 08/3/2024 của Thành ủy Tân An về việc sắp xếp đơn vị hành chính Phường 1, 2;

18. Kế hoạch số 981/KH-UBND ngày 14/3/2024 của UBND thành phố về thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên địa bàn thành phố giai đoạn 2023-2025.

## **II. SỰ CẦN THIẾT SẮP XẾP ĐVHC CẤP CẤP XÃ CỦA THÀNH PHỐ TÂN AN**

1. Cụ thể hóa việc thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII), Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị với mục tiêu tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế, cải cách chế độ tiền lương, cơ cấu lại và nâng cao năng lực công tác lãnh đạo, quản lý, điều hành cũng như chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức trong thực thi công vụ; từng bước hoàn thiện chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

2. Từng bước sắp xếp lại các đơn vị hành chính cấp xã có diện tích và quy mô dân số nhỏ nhằm giảm số lượng đơn vị hành chính, đảm bảo mục tiêu chung là đến năm 2030 cơ bản hoàn thành việc sắp xếp đơn vị hành chính theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, từ đó tạo nguồn lực, mở rộng không gian phát triển, phát huy tiềm năng, lợi thế của địa phương, tạo điều kiện cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, giảm chi ngân sách, nâng cao đời sống nhân dân; bảo đảm quốc phòng, an ninh; giữ vững an ninh chính trị và trật tự, an toàn xã hội.

3. Việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã phù hợp với tình hình và xu thế phát triển của xã hội cũng như sự chuyển đổi về phương thức quản lý, điều hành trong giai đoạn hiện nay, nhất là việc triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi số, xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, công dân số, xã hội số,...

## **Phần II HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA THÀNH PHỐ TÂN AN**

### **I. QUÁ TRÌNH THÀNH LẬP, GIẢI THỂ, NHẬP, CHIA, ĐIỀU CHỈNH ĐỊA GIỚI ĐVHC CỦA THÀNH PHỐ TÂN AN TỪ NĂM 1975 ĐẾN NAY**

**1. Khái quát quá trình thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới ĐVHC các cấp và sắp xếp ĐVHC cấp xã của địa phương từ năm 1975 đến nay (chia ra các giai đoạn: 1975 - 1997; 1997 - 2018 và từ 2019 đến nay)**

#### **1.1 Giai đoạn 1975 – 1997**

Năm 1976, tỉnh Long An (mới) được thành lập trên cơ sở sáp nhập 2 tỉnh Long An (cũ) và Kiến Tường, cùng với 2 huyện Đức Hoà, Đức Huệ của tỉnh Hậu Nghĩa; tỉnh Long An được sắp xếp lại địa giới hành chính. Cùng năm, tách xã Bình Lập của quận Bình Phước (tức huyện Châu Thành ngày nay) lập thị xã Tân An gồm có 4 phường: 1, 2, 3, 4.

Ngày 14 tháng 1 năm 1983, thị xã Tân An nhận thêm 03 xã Nhơn Thạnh Trung, Bình Tâm, An Vĩnh Ngãi tách ra từ huyện Vàm Cỏ và 03 xã Hướng Thọ Phú, Khánh Hậu, Lợi Bình Nhơn tách từ huyện Bến Thủ.

Ngày 24 tháng 3 năm 1994, Chính phủ ban hành Nghị định số 27/CP, về việc điều chỉnh địa giới huyện, xã thuộc tỉnh Long An. Theo đó, tách 282,5 ha diện tích tự nhiên với 3.528 nhân khẩu của xã Hướng Thọ Phú; 193 ha diện tích tự nhiên với 2.695 nhân khẩu của xã Nhơn Thạnh Trung để thành lập phường 5, thị xã Tân An.

### **1.2 Giai đoạn 1997 – 2018**

Ngày 19 tháng 5 năm 1998, lập thêm phường 6 từ xã Lợi Bình Nhơn. Cuối năm 2004, thị xã Tân An bao gồm 6 phường: 1, 2, 3, 4, 5, 6 và 6 xã: Hướng Thọ Phú, Nhơn Thạnh Trung, Lợi Bình Nhơn, Bình Tâm, Khánh Hậu và An Vĩnh Ngãi.

Ngày 19 tháng 6 năm 2006, Chính phủ ban hành Nghị định số 60/2006/NĐ-CP, về việc điều chỉnh địa giới hành chính xã, phường; thành lập phường thuộc thị xã Tân An, tỉnh Long An. Theo đó:

- Thành lập Phường 7 trên cơ sở điều chỉnh 185,09 ha diện tích tự nhiên và 1.475 nhân khẩu của xã An Vĩnh Ngãi; 45,65 ha diện tích tự nhiên và 343 nhân khẩu của xã Bình Tâm; 141,93 ha diện tích tự nhiên và 2.410 nhân khẩu của Phường 3.

- Thành lập phường Tân Khánh trên cơ sở điều chỉnh 696 ha diện tích tự nhiên và 5.523 nhân khẩu của xã Khánh Hậu.

- Thành lập phường Khánh Hậu trên cơ sở diện tích tự nhiên và nhân khẩu còn lại của xã Khánh Hậu.

Sau khi điều chỉnh địa giới hành chính, thị xã Tân An có 8.179,3 ha diện tích tự nhiên và 121.337 nhân khẩu, có 14 đơn vị hành chính trực thuộc bao gồm các phường: Phường 1, phường 2, phường 3, phường 4, phường 5, phường 6, phường 7, phường Tân Khánh, phường Khánh Hậu và các xã: Hướng Thọ Phú, Nhơn Thạnh Trung, Lợi Bình Nhơn, Bình Tâm, An Vĩnh Ngãi.

Ngày 19 tháng 4 năm 2007, thị xã Tân An được công nhận là đô thị loại III.

Ngày 24 tháng 8 năm 2009, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 38/NQ-CP, về việc nâng cấp thị xã Tân An thành thành phố Tân An thuộc tỉnh Long An. Thành phố Tân An có diện tích tự nhiên 8.179,3 ha và 166.419 nhân khẩu, 14 đơn vị hành chính cấp xã, gồm các phường: Phường 1, phường 2, phường 3, phường 4, phường 5, phường 6, phường 7, Khánh Hậu, Tân Khánh và các xã: Hướng Thọ Phú, An Vĩnh Ngãi, Lợi Bình Nhơn, Bình Tâm, Nhơn Thạnh Trung.

### **1.3 Giai đoạn 2019 đến nay**

Ngày 5 tháng 9 năm 2019, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 1140/QĐ-TTg công nhận thành phố Tân An là đô thị loại II thuộc tỉnh Long An.

## **2. Số lượng ĐVHC cấp xã đến thời điểm lập Đề án**

Thành phố Tân An có 14 ĐVHC cấp xã gồm: 09 phường: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, Khánh Hậu, Tân Khánh và 05 xã: Bình Tâm, Lợi Bình Nhơn, An Vĩnh Ngãi, Hướng Thọ Phú và Nhơn Thạnh Trung.

## **II. ĐVHC CÁC CẤP CỦA THÀNH PHỐ TÂN AN**

### **1. Thành phố Tân An**

#### *1.1. Diện tích tự nhiên*

Thành phố Tân An là trung tâm chính trị, kinh tế, văn hóa, khoa học kỹ thuật của tỉnh Long An với diện tích tự nhiên là 81,73km<sup>2</sup>, chiếm 1,82% diện tích tự nhiên của tỉnh Long An gồm 14 đơn vị hành chính: 09 phường và 05 xã với 82 khu phố, ấp.

#### *1.2. Quy mô dân số*

Dân số thành phố Tân An có 158.637 người; số dân là người dân tộc thiểu số là 570 người, chiếm 0,35% dân số toàn thành phố.

#### *1.3. Các chỉ tiêu cơ bản về phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của thành phố*

Năm 2023 là năm bản lề thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Thành phố, Đảng bộ Tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, là năm tiến hành sơ kết đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ Thành phố giữa nhiệm kỳ 2020-2025; mặc dù chịu ảnh hưởng, tác động của tình hình thế giới, các cấp ủy Đảng, Chính quyền của Thành phố đã nêu cao quyết tâm chính trị, đoàn kết, thống nhất, chủ động, sáng tạo, bám sát nhiệm vụ chính trị, nỗ lực phấn đấu, triển khai thực hiện đạt được kết quả theo Nghị quyết Thành ủy năm 2023 đề ra. Cụ thể:

##### *1.3.1. Về kinh tế*

Thương mại, dịch vụ phát triển ổn định. Công tác phối hợp kiểm tra, kiểm soát thị trường, bảo đảm an toàn thực phẩm được tăng cường. Tập trung, quan tâm đến công tác hỗ trợ, xúc tiến và thu hút nhà đầu tư tiềm năng nhằm thu hút mọi nguồn lực, phát triển Thành phố theo đúng định hướng thân thiện - văn minh - hiện đại, góp phần nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của Tỉnh (PCI).

Tập trung công tác xây dựng cơ bản, hoàn thành công trình động lực của Tỉnh (Nút giao thông đường Hùng Vương - QL 62) và 03 Công trình trọng điểm của Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025. Thực hiện giải ngân các nguồn vốn theo kế hoạch<sup>1</sup>. Tăng cường phối hợp với các sở,

---

<sup>1</sup> Tính đến ngày 31/12/2023: thành phố đã giải ngân vốn tỉnh là 190 tỷ 912 triệu đồng, đạt tỷ lệ 71,38% kế hoạch tỉnh giao; giải ngân vốn thành phố là 193 tỷ 302 triệu đồng, đạt 96,99% kế hoạch tỉnh giao và đạt 95,08% kế hoạch HĐND thành phố giao.

ban, ngành Tỉnh trong công tác quản lý, thanh lý đất công, tài sản công trên địa bàn. Công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng luôn được quan tâm chỉ đạo<sup>2</sup>. Chủ động phối hợp với các cấp, các ngành giải quyết các vướng mắc, khó khăn trong công tác bồi thường, bàn giao lô nền tái định cư, và vận động các hộ dân bàn giao mặt bằng cho các đơn vị thi công. Tập trung điều chỉnh, lập và triển khai các đồ án và nhiệm vụ quy hoạch, quy hoạch theo kế hoạch gắn với quy hoạch chung của Tỉnh. Tăng cường công tác kiểm tra trật tự xây dựng đô thị, lập lại trật tự mỹ quan đô thị, quản lý, sử dụng, thanh lý đất công. Triển khai thực hiện Đề án *Thí điểm cơ chế hỗ trợ bê tông hóa đường giao thông nông thôn trên địa bàn Thành phố giai đoạn 2030-2025; Dự án chỉnh trang Khu Ao quan - Phường 1*.

Thu ngân sách được tập trung thực hiện, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, khai thác các nguồn thu, xử lý nợ đọng, *tính đến ngày 31/12/2023*, tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố là 797,196/797 tỷ đồng, đạt 100,02% dự toán tỉnh và đạt 99% Nghị quyết HĐND thành phố giao. Chi ngân sách chặt chẽ, thực hiện tiết kiệm, tổng chi ngân sách Nhà nước trên địa bàn đến thành phố là 741 tỷ 531 triệu đồng, đạt 93% dự toán tỉnh và 93,1% Nghị quyết HĐND thành phố giao.

Sản xuất nông nghiệp được quan tâm chỉ đạo, sản lượng lương thực vượt chỉ tiêu, các loại cây trồng chủ lực phát triển tốt. Tập trung phát triển các sản phẩm lợi thế của Thành phố; nghiên cứu, chuyển giao khoa học công nghệ, ứng dụng tiên bộ kỹ thuật công nghệ cao vào lĩnh vực sản xuất nông nghiệp. Triển khai thực hiện tốt Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới gắn với *Đề án Nông nghiệp ven đô và Chương trình Phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp năm 2023* đạt kế hoạch đề ra. Tập trung xây dựng xã Nhơn Thạnh Trung đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2023, đã có quyết định công nhận của UBND tỉnh. Thành phố đã được UBND tỉnh phê duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng và Cấp giấy chứng nhận cho các sản phẩm thuộc Chương trình Mỗi xã một sản phẩm đối với Công ty TNHH MTV Chả Giò Kim Ngọc Food. Quan tâm, đầu tư hoàn chỉnh hệ thống các danh mục cấp thoát nước theo tiêu chuẩn QCDP 01:2022/LA trên địa bàn Thành phố<sup>3</sup>.

### 1.3.2. Về văn hóa - xã hội

Lãnh đạo công tác thông tin, tuyên truyền tập trung vào các vấn đề trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo phục vụ nhiệm vụ chính trị của địa phương. Tổ chức các hoạt động thiết thực, phục vụ tích cực cho phát triển kinh tế - xã hội<sup>4</sup>; đẩy

<sup>2</sup> Tính đến ngày 31/12/2023: đã hoàn thành 50% kế hoạch tỉnh và 30% kế hoạch của thành phố (15/30 ha)

<sup>3</sup> Đầu tư 47 tuyến ống nhánh đầu nối với 06 tuyến ống trục chính của Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Long An với tổng chiều dài 11.485 mét và 737 hộ đầu nối, nâng tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch theo quy chuẩn hiện hành QCDP 01:2022/LA trên địa bàn Thành phố ước đạt 80,24% (29.099/36.266 hộ).

<sup>4</sup> Lễ phát động toàn dân chung tay xây dựng Thành phố đạt chuẩn đô thị văn minh và Cuộc vận động Nhân dân tham gia “Góp ý và hiến kế xây dựng thành phố Tân An thân thiện, văn minh, hiện đại”; Công bố biểu trưng (Logo), khẩu hiệu (Slogan) của thành phố Tân An, ra mắt Trung tâm Điều hành thông minh; phát động trồng cây

manh thực hiện Nghị quyết số 44-NQ/TU, ngày 22/11/2022 của Ban Chấp hành Đảng bộ Thành phố về xây dựng thành phố Tân An đạt chuẩn đô thị văn minh vào năm 2024. Thực hiện “Tuyến phố thanh toán không dùng tiền mặt”; mô hình “Gia đình số” trên địa bàn Thành phố năm 2023. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra các hoạt động văn hóa, dịch vụ văn hóa công cộng trên địa bàn. Triển khai lắp đặt hệ thống biển chỉ dẫn di tích lịch sử trên địa bàn (quét mã QR). Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 44-KH/TU, ngày 26/11/2021 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TU, ngày 20/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Long An đến năm 2025, định hướng năm 2030<sup>5</sup>.

Tiếp tục đầu tư cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục và đào tạo, thực hiện xây dựng các trường đạt chuẩn quốc gia theo kế hoạch; thực hiện các giải pháp đổi mới căn bản, toàn diện, nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo; đánh giá mô hình “Công dân học tập” trên địa bàn Thành phố. Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo. Xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình 42-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 21-CT/TW của Ban Bí thư về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nghề nghiệp đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045.

Thực hiện tốt các kế hoạch của Chương trình mục tiêu y tế quốc gia giai đoạn 2021-2025<sup>6</sup>. Tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh và giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh. Tăng cường kiểm tra an toàn thực phẩm. Tăng cường thực hiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế trên địa bàn.

Tập trung thực hiện chế độ người có công và các chính sách an sinh xã hội đầy đủ, kịp thời; tổ chức tốt các hoạt động thăm hỏi, tặng quà, trợ cấp Tết người nghèo, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và các đối tượng khác theo quy định. Quan tâm công tác giảm nghèo, giới thiệu việc làm cho người lao động. Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch số 134-KH/TU, ngày 28/6/2023 của BTV Thành ủy thực hiện Chương trình số 35-CTr/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Ban Bí thư về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài trong tình hình

---

“Đời đời nhớ ơn Bác Hồ” nhân kỷ niệm 133 năm Ngày sinh chủ tịch Hồ Chí Minh; tổ chức công bố Quyết định và đón nhận Bằng xếp hạng Di tích lịch sử cấp Tỉnh Khu tưởng niệm 42 Liệt sỹ Tiểu đoàn Đồng Nai; Ban hành Quy chế quản lý, bảo vệ, sử dụng và phát huy giá trị di tích lịch sử - văn hóa.

<sup>5</sup> Nhân rộng mô hình chuyên đổi số cấp xã; tiếp tục tập trung triển khai cài đặt, sử dụng Nền tảng công dân số “Long An Số”; Sơ kết mô hình điểm Chuyển đổi số và ra mắt, vận hành; Sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện thỏa thuận hợp tác về Viễn thông - Công nghệ Thông tin giai đoạn 2021 - 2025 giữa UBND thành phố Tân An và Trung tâm Kinh doanh VNPT- Long An.

<sup>6</sup> Phòng chống suy dinh dưỡng thể thấp còi trẻ em dưới 5 tuổi là 482/7834, đạt 6,15%. Tiêm chủng cho trẻ dưới 01 tuổi miễn dịch đầy đủ là 859 trẻ/859trẻ, đạt 100%; tỷ lệ mất cân bằng giới tính khi sinh 103,66 bé trai/100 bé gái (594 nam/573 nữ); số cặp vợ chồng đủ điều kiện sinh đủ 02 con đạt 60,45% (12.187/20.159). Tỷ lệ bác sĩ/vận dân 25,04BS/10.000 dân (373/148.961). Tỷ lệ bảo hiểm y tế toàn dân là 94,01% (137.851/148.961).

mới”. Hộ nghèo là 183 hộ, tỷ lệ 0,42%, giảm 02 hộ; hộ cận nghèo 504/43.361 hộ, tỷ lệ 1,16%. Tập trung công tác lãnh đạo, chỉ đạo hỗ trợ hộ còn khó khăn về nhà ở trên địa bàn Thành phố theo tinh thần Công văn số 2290-CV/TU, ngày 09/8/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy Tân An.

### 1.3.3. Về an ninh, quốc phòng

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và cơ bản ổn định. Tập trung triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, tấn công, trấn áp các loại tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông. Chú trọng tuyên truyền, kiểm tra công tác phòng cháy chữa cháy. Tập trung tuần tra, kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn giao thông. Đảm bảo tiến độ các nhiệm vụ được giao theo Đề án *Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030*. Đảm bảo tuyệt đối an toàn các hoạt động của Đảng, Nhà nước diễn ra trên địa bàn. Phong trào *Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc* được chú trọng xây dựng và phát triển, có sự đổi mới về nội dung và hình thức thực hiện<sup>7</sup>. Triển khai thực hiện Mô hình “*Công dân số*” trên địa bàn thành phố Tân An và mô hình “*Quản lý giáo dục người thi hành án hình sự tại cộng đồng và tái hòa nhập cộng đồng*” cho người chấp hành xong án phạt tù. Đưa vào sử dụng hệ thống camera giám sát, thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ để xử lý vi phạm về ANTT và trật tự ATGT trên địa bàn Thành phố.

Nhiệm vụ quân sự - quốc phòng được tập trung chỉ đạo, tổ chức thực hiện. Hoàn thành công tác tuyển chọn và gọi công dân nhập ngũ năm 2023, tỷ lệ giao quân đạt 100% kế hoạch. Hoàn thành công tác đăng ký nghĩa vụ quân sự năm 2023 và đối chiếu, kiểm tra nguồn công dân nam trong độ tuổi sẵn sàng nhập ngũ năm 2024; công tác diễn tập theo Kế hoạch năm 2023<sup>8</sup>. Sơ kết Quy chế phối hợp giữa Công an Thành phố và Ban Chỉ huy Quân sự Thành phố trong thực hiện Nghị định số 03/2019/NĐ-CP của Chính phủ. Tổ chức hội nghị rút kinh nghiệm giai đoạn 1 và làm điểm cho BCH Quân sự Tỉnh tham quan “*Mô hình 5S*” trong toàn LLVT Thành phố. Tổ chức cập nhật kiến thức QP-AN cho 07 lớp/770 đối tượng tham gia. Tiếp tục xây dựng lực lượng chính trị nòng cốt theo tinh thần Đề án số 01-ĐA/TU, ngày 08/12/2020 về *tổ chức xây dựng, quản lý, sử dụng lực lượng chính trị nòng cốt trong phòng, chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”*. Đảm bảo công tác xây dựng lực lượng, sẵn sàng chiến đấu, công tác huấn luyện, hậu cần kỹ thuật.

## 2. Số lượng ĐVHC của thành phố Tân An

2.1. Số lượng ĐVHC cấp xã gồm 14 ĐVHC trong đó: phường 09 đơn vị: Phường 1, Phường 2, Phường 3, Phường 4, Phường 5, Phường 6, Phường 7,

<sup>7</sup> Xây dựng Phường điển hình về phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*” (Phường 1); thí điểm Công an phường điển hình kiểu mẫu về an ninh trật tự và văn minh đô thị (Công an phường 4).

<sup>8</sup> Tổ chức diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ (đơn vị Phường 7, đơn vị Tân Khánh, đơn vị phường Khánh Hậu); diễn tập phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn (đơn vị xã An Vĩnh Ngãi); diễn tập phòng chống cháy nổ (đơn vị Phường 2) năm 2023.



phường Khánh Hậu, phường Tân Khánh và xã: 05 đơn vị: xã An Vĩnh Ngãi, xã Bình Tâm, xã Lợi Bình Nhơn, xã Nhơn Thạnh Trung và xã Hướng Thọ Phú.

2.2. Số lượng ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp: 01 đơn vị.

2.3. Số lượng ĐVHC cấp xã liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp: 01 đơn vị.

### **III. HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THỰC HIỆN SẮP XẾP**

#### **1. Hiện trạng ĐVHC cấp xã (chia ra: xã, phường, thị trấn) thuộc diện sắp xếp**

1.1. Tên của ĐVHC thuộc diện sắp xếp: Phường 1.

1.2. Thuộc khu vực; có yếu tố đặc thù: Không.

1.3. Diện tích tự nhiên: 0,697 km<sup>2</sup>

1.4. Quy mô dân số: 11.658 người.

1.5. Số dân là người dân tộc thiểu số: 197 người; chiếm tỷ lệ 1,6%.

1.6. Các chính sách đặc thù đang hưởng: Không.

1.7. Các ĐVHC cùng cấp liền kề Phường 1: phía Bắc giáp Phường 5; phía Đông nam giáp Phường 3; phía Tây giáp Phường 2.

#### **2. Hiện trạng ĐVHC cấp xã (chia ra: xã, phường, thị trấn) liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp**

2.1 Tên đơn vị hành chính thuộc diện sắp xếp: Phường 2.

2.2 Có yếu tố đặc thù: Không.

2.3 Diện tích tự nhiên: 1,394 km<sup>2</sup>

2.4 Quy mô dân số: 17.093 người.

2.5 Số dân là người dân tộc thiểu số: 82 người; chiếm tỷ lệ 0,2%.

2.6 Các chính sách đặc thù đang hưởng: không.

2.7 Các ĐVHC cùng cấp liền kề Phường 2: phía Bắc giáp Phường 5; phía Nam giáp Phường 4; phía Đông giáp Phường 1; phía Tây giáp Phường 6.

*(Chi tiết nêu tại các Phụ lục 2-1A, 2-2A, 2-2B kèm theo)*

### **Phần III PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ CỦA THÀNH PHỐ TÂN AN**

#### **I. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

*\* Sắp xếp ĐVHC cấp xã thành ĐVHC đô thị cùng cấp hoặc sắp xếp ĐVHC nông thôn với ĐVHC đô thị cấp xã*

Nhập, điều chỉnh diện tích tự nhiên, quy mô dân số của Phường 1 (có diện tích tự nhiên là 0,697 km<sup>2</sup>, đạt 16,67% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 11.658 người, đạt 166,53% so với tiêu chuẩn) vào Phường 2 (có diện tích tự nhiên là 1,394 km<sup>2</sup>, đạt 25,34% so với tiêu chuẩn; quy mô dân số là 17.093 người, đạt 244,19% so với tiêu chuẩn).

a) Cơ sở và lý do của việc sắp xếp ĐVHC:

- Đơn vị hành chính đô thị dự kiến hình thành sau sắp xếp đáp ứng tiêu chuẩn về cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế - xã hội, trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị đối với phường theo quy định tại Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

- 02 Phường: Phường 1, Phường 2 phù hợp về vị trí địa lý, thuận tiện về giao thông; có sự tương đồng về quá trình hình thành, phát triển và các điều kiện kinh tế - xã hội.

- Đảm bảo sự đồng bộ trong sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 và tiếp nối phù hợp với phương án sắp xếp ĐVHC khác trong giai đoạn 2026-2030; phù hợp với các quy hoạch phát triển của thành phố.

b) Kết quả sau sắp xếp thì ĐVHC mới (dự kiến đặt tên là Phường 1) có:

- Diện tích tự nhiên 2, 087 km<sup>2</sup> (đạt 37.94% so với tiêu chuẩn)

- Quy mô dân số 28.751 người (đạt 410,7% so với tiêu chuẩn)

- Số dân là người dân tộc thiểu số 279 người; chiếm tỷ lệ 0,97%.

- Các ĐVHC cùng cấp liền kề: phía Bắc giáp Phường 5; phía Nam giáp Phường 4; phía Đông giáp Phường 3; phía Tây giáp Phường 6.

- Nơi đặt trụ sở làm việc của ĐVHC cấp xã sau sắp xếp: dự kiến tại trụ sở UBND Phường 1 hiện hữu (số 81, đường Thủ Khoa Huân, Khu phố 3, Phường 1).

- Các tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng đô thị theo Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 và Nghị quyết số 26/2022/UBTVQH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 Ủy ban Thường vụ Quốc hội của ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp đạt 13/13 tiêu chuẩn về trình độ phát triển cơ sở hạ tầng áp dụng với phường.

## **II. SỐ LƯỢNG ĐVHC CẤP XÃ CỦA THÀNH PHỐ TÂN AN SAU SẮP XẾP**

### **1. Số lượng ĐVHC cấp xã trước khi sắp xếp**

ĐVHC cấp xã của thành phố Tân An: 14 đơn vị (gồm 09 phường: 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, Khánh Hậu, Tân Khánh và 05 xã: Bình Tâm, Lợi Bình Nhơn, An Vĩnh Ngãi, Hướng Thọ Phú, Nhơn Thạnh Trung).

## **2. Số lượng ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp**

ĐVHC cấp xã của thành phố Tân An: 13 đơn vị (gồm 08 phường: 1, 3, 4, 5, 6, 7, Khánh Hậu, Tân Khánh và 05 xã: Bình Tâm, Lợi Bình Nhơn, An Vĩnh Ngãi, Hướng Thọ Phú, Nhơn Thạnh Trung).

## **3. Số lượng ĐVHC cấp xã giảm do sắp xếp**

ĐVHC cấp xã giảm 01 đơn vị (Phường 2).

## **Phần IV**

### **ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **I. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

##### **1. Tác động về hoạt động quản lý nhà nước**

###### **1.1. Tác động tích cực**

Việc sáp nhập ĐVHC cấp xã góp phần tinh gọn bộ máy, tinh giản đội ngũ cán bộ, công chức nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động của bộ máy, góp phần thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

Trong quá trình sắp xếp bộ máy, sẽ lựa chọn được những cán bộ, công chức có năng lực, trình độ, tín nhiệm để bố trí đảm nhận các chức danh đảm bảo theo quy định; góp phần đáp ứng yêu cầu công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực nhằm thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ chính trị của chính quyền địa phương.

###### **1.2. Tác động tiêu cực**

Sau sắp xếp, sáp nhập, đơn vị hành chính cấp xã mới có thay đổi về địa giới hành chính, tên gọi, người dân và doanh nghiệp sẽ điều chỉnh các giấy tờ liên quan.

Công tác quản lý nhà nước trên một số lĩnh vực như quản lý đất đai, nhân khẩu, giải quyết một số tồn tại, sẽ khó khăn do đơn vị hành chính mới có địa bàn rộng, dân số đông,...

**2. Tác động về kinh tế - xã hội** (bao gồm tác động đến hoạt động sản xuất, kinh doanh và cuộc sống của Nhân dân trên địa bàn)

###### **2.1. Tác động tích cực**

Tạo nguồn lực, mở rộng không gian phát triển, phát huy tiềm năng, lợi thế của các địa phương, giảm chi ngân sách, nâng cao đời sống nhân dân. Có điều kiện để rà soát và thực hiện quy hoạch đồng bộ hệ thống cơ sở hạ tầng giao thông, tạo thuận lợi cho nhân dân đi lại, phát triển kinh tế, giao thương với các vùng, địa phương khác. Tập trung các nguồn lực để đầu tư cơ sở vật chất đối với lĩnh vực y

tế, giáo dục và các công trình phúc lợi khác nhằm từng bước nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân và đảm bảo an sinh xã hội.

## 2.2. Tác động tiêu cực

Một số các địa phương có sự khác nhau trong tập quán, sinh hoạt văn hóa, nên sẽ ảnh hưởng đến công tác quản lý văn hóa - xã hội ở địa phương hình thành sau sắp xếp. Có khó khăn trong quản lý, sử dụng, sắp xếp tài sản công đôi dư sau sắp xếp như trụ sở làm việc, trạm y tế.

## 3. Tác động về quốc phòng, an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội

### 3.1. Tác động tích cực

Tập trung sự lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền đối với tổ chức, hoạt động của lực lượng vũ trang ở địa phương thông qua việc giảm đầu mối, cơ sở vật chất, bố trí lực lượng công an chính quy, kiện toàn Ban chỉ huy Quân sự phường sẽ góp phần thực hiện tốt hơn công tác đảm bảo an ninh trật tự, công tác quân sự ở đơn vị hành chính mới.

### 3.2. Tác động tiêu cực

Sau sáp nhập, đơn vị hành chính mới có diện tích và quy mô dân số lớn, việc quản lý địa bàn, nhân khẩu, nhất là các vấn đề về an ninh trật tự, tệ nạn xã hội và an ninh nông thôn, đặt ra yêu cầu cao đối với chính quyền địa phương và lực lượng công an ở cơ sở.

## 4. Tác động về cải cách thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công

### 4.1. Tác động tích cực

Sau khi sáp nhập, việc tiếp nhận, giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công được thực hiện thông suốt, đồng bộ do được quan tâm đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng CNTT; chất lượng công chức tiếp nhận và giải quyết TTHC tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả một cửa, một cửa liên thông được quan tâm bố trí theo hướng tinh gọn, hiệu quả, đảm bảo về trình độ chuyên môn, năng lực công tác.

### 4.2. Tác động tiêu cực

Số lượng công chức làm nhiệm vụ giải quyết thủ tục hành chính ở các lĩnh vực không thay đổi, do lượng giao dịch nhiều hơn, đặc biệt là các thủ tục hành chính liên quan đến nhân thân, đất đai,...khi thay đổi đơn vị hành chính cấp xã, sẽ tác động nhất định tới việc giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân khi giao dịch.

## 5. Tác động về tên gọi của ĐVHC cấp xã mới hành thành sau sắp xếp (Phường 1):

### 5.1 Tác động tích cực

Tên ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp là Phường 1 vì Phường 1 (hiện hữu) có yếu tố đặc thù là trung tâm kinh tế chính trị của thành phố Tân An, là đơn vị có nhiều cơ quan hành chính tỉnh đóng trên địa bàn. Theo đó, Phường 1 được Bộ Quốc phòng công nhận xã, phường trọng điểm về quốc phòng, an ninh theo Quyết

định số 2414/QĐ-BQP ngày 01/7/2022. Đơn vị có 03 di tích lịch sử văn hóa được UBND tỉnh xếp hạng là di tích cấp tỉnh, gồm: di tích Nhà Tổng Thận, di tích Nhà thuốc Minh Xuân đường và di tích Miếu Quan Thánh đế. Theo đó, di tích Nhà Tổng Thận và di tích Nhà thuốc Minh Xuân đường là 02 di tích ghi dấu nhiều sự kiện quan trọng trong quá trình hoạt động của Tỉnh ủy Tân An (1936-1945), là nơi Đảng bộ Tân An mở một số hội nghị quan trọng cho cuộc giành chính quyền vào tháng 8/1945, trong đó, di tích Nhà Tổng Thận lúc đó được chọn làm trụ sở hoạt động công khai đầu tiên của Tỉnh ủy Tân An. Ngoài ra, di tích Miếu Quan Thánh đế được hình thành vào cuối thế kỷ 19, Miếu Quan Thánh đế là Miếu của người Hoa nhưng vẫn thấy được văn hóa Việt, là kết quả của quá trình giao lưu và tiếp biến văn hóa, là sự giao thoa và tiếp xúc văn hóa giữa người Việt và người Hoa trên địa bàn Phường 1 trong nhiều thập kỷ qua.

## 5.2 Tác động tiêu cực

Một bộ phận người dân trên địa bàn Phường 2 (hiện hữu) không muốn lấy tên đơn vị hành chính mới hình thành sau sắp xếp là Phường 1 vì sẽ điều chỉnh các giấy tờ liên quan.

## II. NHỮNG THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN, VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP CÁC ĐVHC CẤP XÃ

### 1. Những thuận lợi

Thực hiện chủ trương lớn của Đảng, Nhà nước, cả hệ thống chính trị từ trung ương đến địa phương đều rất quyết tâm, quyết liệt, đồng lòng trong lãnh đạo, chỉ đạo để thực hiện thành công, đạt kết quả cao trong việc thực hiện sắp xếp ĐVHC giai đoạn 2023-2025; phù hợp với xu thế phát triển hiện đại hóa của đất nước thời kỳ đổi mới.

- Việc sáp nhập những đơn vị hành chính cấp xã có quy mô nhỏ thành đơn vị hành chính có quy mô lớn hơn sẽ tạo điều kiện tập trung được các nguồn lực về đất đai, dân số, mở rộng không gian để quy hoạch, tập trung đầu tư mở rộng sản xuất theo hướng hiện đại, phát huy hiệu quả về tiềm năng, thế mạnh về nguồn lực, vị trí địa lý để tạo không gian phát triển mới.

- Việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã sẽ tạo ra thay đổi tích cực, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy hành chính nhà nước; tinh giản bộ máy, chọn lựa được đội ngũ cán bộ, công chức có trình độ năng lực, phẩm chất đạo đức tốt; tiết kiệm chi ngân sách, góp phần vào sự thành công của cải cách hành chính tiền lương và cốt yếu là nâng cao chất lượng phục vụ nhân dân và doanh nghiệp.

### 2. Những khó khăn, vướng mắc

Mặc dù đã tính đến các yếu tố cơ bản khác như lịch sử - truyền thống, địa lý - tự nhiên, dân cư - xã hội, kinh tế, văn hóa, chính trị,... tuy nhiên, vẫn có tác động nhất định đến hoạt động quản lý nhà nước, hoạt động sản xuất và đời sống của người dân, đến tâm tư, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên.

- Đội ngũ cán bộ, công chức của các xã thuộc diện sắp xếp, sáp nhập, nhiều người có tuổi đời trẻ, số người đủ tuổi nghỉ hưu hưởng BHXH ít, do vậy sẽ có cán bộ, công chức dôi dư, khó khăn nhất định trong bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ tại đơn vị hành chính mới và giải quyết người dôi dư.

**3. Nguyên nhân của những khó khăn, vướng mắc (bao gồm các nguyên nhân khách quan, nguyên nhân chủ quan)**

- Nguyên nhân khách quan: Các đơn vị hành chính thành phố Tân An được hình thành, phát triển, hoạt động ổn định đến nay gần 50 năm, cán bộ, đảng viên và nhân dân đã gắn bó với nếp sống, phong tục, tập quán và truyền thống ở mỗi địa phương. Bên cạnh đó sắp xếp đơn vị hành chính là việc nhạy cảm, phức tạp, thực hiện trong thời gian ngắn, khối lượng công việc nhiều, nguồn lực có hạn, có tác động đến tổ chức và hoạt động của cơ quan, tổ chức trong hệ thống chính trị ở địa phương.

- Nguyên nhân chủ quan: Việc thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2023-2025 được thực hiện trong thời gian ngắn, khẩn trương, nên công tác hướng dẫn, chuẩn bị chưa được kỹ càng, đầy đủ và đồng bộ. Tâm lý của cán bộ, công chức khi sáp nhập các đơn vị hành chính có nhiều suy nghĩ, lo lắng do có thể nằm trong diện dôi dư khi tổ chức lại hoạt động của cơ quan, tổ chức ở địa phương.

#### **4. Giải pháp khi thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã**

Việc sắp xếp, sáp nhập các đơn vị hành chính cấp xã sẽ tác động đến cơ quan, tổ chức, cán bộ, công chức và người dân, do đó phải đề cao trách nhiệm và sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền, thực hiện quyết liệt, linh hoạt; làm tốt công tác tuyên truyền, vận động để xử lý tốt các vấn đề liên quan công tác tư tưởng, nhằm tạo sự đồng thuận cao trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và nhân dân.

- Chuẩn bị chu đáo, kỹ lưỡng, làm tốt việc sắp xếp tổ chức bộ máy và bố trí, phân công cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ đảm bảo quy định, phù hợp với tình hình thực tiễn tại địa phương, để sau sắp xếp đơn vị hành chính mới đi vào hoạt động ổn định. Việc giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã dôi dư sau sắp xếp phải kịp thời, đúng đối tượng, đúng quy định pháp luật và quy định của Đảng.

- Việc sắp xếp đơn vị hành chính phải được tiến hành khoa học, khách quan, công khai, minh bạch, đảm bảo mục tiêu mở rộng không gian, tạo động lực phát triển mới và phát huy hiệu lực, hiệu quả quản lý của chính quyền địa phương, tạo thúc đẩy sự phát triển theo đúng mục tiêu.

### **III. KẾ HOẠCH, LỘ TRÌNH VÀ KINH PHÍ THỰC HIỆN VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

#### **1. Kế hoạch và lộ trình thực hiện**

a) Năm 2024

- Hoàn thành việc sắp xếp ĐVHC cấp xã theo Đề án này.

- Tiến hành sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức, người lao động tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị ở ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Thu hồi con dấu cũ, đề nghị cấp con dấu mới của cơ quan, tổ chức, đơn vị và thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới, tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

#### b) Năm 2025

- Tổ chức đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2025 - 2030 (trong đó có những ĐVHC hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023-2025).

- Tiếp tục giải quyết chế độ, chính sách dôi dư tại các ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp và những người dôi dư sau đại hội đảng bộ cấp xã nhiệm kỳ 2025 - 2030 ở những ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Tiếp tục thực hiện việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Hoàn thành việc chuyển đổi các loại giấy tờ liên quan của cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC cấp xã thực hiện sắp xếp giai đoạn 2023-2025.

- Triển khai công tác lập mới, chỉnh lý, bổ sung hồ sơ, bản đồ địa giới ĐVHC các cấp theo Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025.

- Sơ kết việc thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023-2025 (theo chỉ đạo của UBND tỉnh).

### **2. Dự kiến kinh phí triển khai thực hiện**

Kinh phí thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

## **IV. PHƯƠNG ÁN SẮP XẾP TỔ CHỨC BỘ MÁY, BỐ TRÍ ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG VÀ GIẢI QUYẾT CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH KHI THỰC HIỆN SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

### **1. Phương án và lộ trình sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy cơ quan, tổ chức sau sắp xếp ĐVHC**

Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với đơn vị hành chính có hiệu lực thi hành, các cơ quan, tổ chức của đơn vị hành chính mới phải hoàn thành xong việc sắp xếp, kiện toàn bộ máy.

1.1. Đối với tổ chức Đảng, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội: Thực hiện theo hướng dẫn của Ban Tổ chức Trung ương<sup>9</sup>, Tỉnh ủy.

1.2. Đối với tổ chức chính quyền địa phương và hoạt động của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã sau sắp xếp ĐVHC: Thực hiện theo Luật Tổ chức chính quyền địa phương; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương; quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 3 Điều 10 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15.

a) Số lượng đại biểu HĐND của Phường 1 và Phường 2 hợp thành đại biểu HĐND của ĐVHC mới, tiếp tục hoạt động cho đến hết nhiệm kỳ 2021 - 2026.

b) Kỳ họp thứ nhất của Hội đồng nhân dân ở đơn vị hành chính mới do một triệu tập viên được Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố trực tiếp chỉ định trong số đại biểu Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính mới, để triệu tập và chủ tọa cho đến khi Hội đồng nhân dân bầu ra Chủ tịch Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính mới.

c) Hội đồng nhân dân của đơn vị hành chính mới bầu các chức danh của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân theo quy định và hoạt động cho đến khi Hội đồng nhân dân khóa mới được bầu ra.

1.3. Đối với đơn vị sự nghiệp trường học và trạm y tế: Tạm thời giữ nguyên hiện trạng tổ chức bộ máy, nhân sự, cơ sở vật chất sau sắp xếp ĐVHC để duy trì ổn định hoạt động. Việc kiện toàn, sắp xếp tổ chức bộ máy tiến hành thực hiện sau khi có hướng dẫn của cấp có thẩm quyền.

1.4. Đối với đơn vị Khu phố, tổ dân cư:

Giữ tên 06/06 khu phố (từ khu phố 1 đến khu phố 6) của UBND phường 1 (hiện hữu), giữ tên 02 khu phố (khu phố 7 và khu phố 8) của UBND phường 2 và đổi tên 06/08 khu phố (từ khu phố 1 đến khu phố 6) của Phường 2 (*dự kiến đổi tên khu phố 1 và khu phố 2 của Phường 2 (hiện hữu) thành khu phố 9 và khu phố 10 của ĐVHC mới sau khi sắp xếp, đổi tên khu phố 3, khu phố 4, khu phố 5 và khu phố 6 của Phường 2 (hiện hữu) thành khu phố Tân Xuân 1, Tân Xuân 2, Tân Xuân 3 và Tân Xuân 4 (sau khi lấy ý kiến của cử tri).*

Tiếp tục tổ chức hoạt động ổn định các Tổ dân cư của các khu phố ở các phường trước sắp xếp sẽ trực thuộc ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp.

## **2. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC**

*2.1. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở Phường 1 (ĐVHC thuộc diện sắp xếp)*

<sup>9</sup> Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương về việc thực hiện sắp xếp tổ chức, cán bộ, công chức, viên chức cơ quan đảng, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị-xã hội ở những địa phương thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính giai đoạn 2023-2030.



Phường 1 là ĐVHC cấp xã loại 2. Tổng số cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách (theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ) hiện có là 18 người (biên chế giao 22 người). Trong đó: Cán bộ: 09 người; Công chức: 09 người; Người hoạt động không chuyên trách: 05 người (biên chế giao 13 người).

Cụ thể:

*a) Các cơ quan của Đảng:*

- Bí thư Đảng ủy (*đảm nhiệm Chủ tịch HĐND phường*): 01 người;
- Phó Bí thư Đảng ủy (Thường trực): 01 người;

*b) Các cơ quan chính quyền*

- Cán bộ:

+ Chủ tịch HĐND Phường (*do Bí thư Đảng ủy đảm nhiệm*).

+ Phó Chủ tịch HĐND Phường: 01 người.

+ Chủ tịch UBND Phường: 01 người

+ Phó Chủ tịch UBND Phường: 02 người.

- Công chức cấp xã: 09 người. Trong đó:

+ Chỉ huy trưởng Quân sự: 01 người.

+ Văn phòng - Thống kê: 03 người;

+ Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và Môi trường: 01 người.

+ Tài chính - Kế toán: 01 người.

+ Tư pháp - Hộ tịch: 02 người.

+ Văn hóa - Xã hội (*thực hiện công tác lao động thương binh và xã hội*): 01 người.

*c) Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể:*

- Số lượng các tổ chức hiện có: 04 tổ chức, hiện có mặt 03/4.

+ Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc: 01 người.

+ Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 01 người.

+ Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ: 01 người.

+ Chủ tịch Hội Cựu chiến binh: 00 người.

*d) Về số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 05 người, gồm:*

- Phó Chỉ huy trưởng BCHQS: 00 người.

- Nhân viên Thú y - Khuyến nông: 00 người.

- Nhân viên Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng: 01 người.

- Nhân viên Văn phòng cấp ủy - Tuyên giáo: 01 người.

- Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc: 01 người.
- Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra - Tổ chức Đảng: 00 người.
- Phó Bí thư Đoàn thanh niên: 01 người.
- Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ: 01 người.
- Phó Chủ tịch Hội cựu chiến binh: 00 người.

*đ) Khu phố:*

- Số lượng: 06;
- Số lượng người hoạt động không chuyên trách khu phố: 12 người, gồm:
  - + Bí thư chi bộ kiêm Trưởng Khu phố: 04 người
  - + Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận Khu phố: 02 người;
  - + Phó Bí thư chi bộ kiêm Trưởng Khu phố: 01 người.
  - + Phó Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận: 04 người.
  - + Trưởng Khu phố: 01 người.
  - + Phó Trưởng Khu phố: 06 người;

*2.2. Hiện trạng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và đội ngũ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách ở ĐVHC cấp xã liền kề có điều chỉnh địa giới ĐVHC khi thực hiện phương án sắp xếp (Phường 2)*

Phường 2 là ĐVHC cấp xã loại 1. Tổng số cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách (theo quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ) hiện có là 15 người (biên chế giao 26 người). Trong đó: Cán bộ: 08 người; Công chức: 07 người; Người hoạt động không chuyên trách: 09 người.

Cụ thể:

*a) Các cơ quan của Đảng:*

- Bí thư Đảng ủy Phường: 01 người;
- Phó Bí thư Đảng ủy Phường (Thường trực): 01 người;

*b) Các cơ quan chính quyền*

- Cán bộ:
  - + Chủ tịch HĐND Phường (*chức danh kiêm nhiệm*).
  - + Phó Chủ tịch HĐND Phường: 01 người.
  - + Chủ tịch UBND Phường: 01 người.
  - + Phó Chủ tịch UBND Phường: 01 người.
- Công chức cấp xã: 07 người. Trong đó:
  - + Chỉ huy trưởng Quân sự: 00 người.

- + Văn phòng - Thống kê: 02 người;
- + Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường: 01 người.
- + Tài chính - Kế toán: 01 người.
- + Tư pháp - Hộ tịch: 01 người.
- + Văn hóa - Xã hội: 03 người.

*c) Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể:*

- Số lượng các tổ chức hiện có: 04 tổ chức, hiện có mặt 3/4.
- + Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc: 01 người.
- + Bí thư Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: 01 người.
- + Chủ tịch Hội Liên hiệp phụ nữ: 01 người.
- + Chủ tịch Hội Cựu chiến binh: 00 người.

*d) Về số lượng người hoạt động không chuyên trách cấp xã: 08 người, gồm:*

- Phó Chỉ huy trưởng BCHQS: 02 người.
- Nhân viên Thú y - Khuyến nông: 00 người.
- Nhân viên Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng: 02 người.
- Nhân viên Văn phòng cấp ủy - Tuyên giáo: 01 người.
- Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc: 01 người.
- Phó Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra - Tổ chức Đảng: 00 người.
- Phó Bí thư Đoàn thanh niên: 01 người.
- Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ: 01 người.
- Phó Chủ tịch Hội cựu chiến binh: 00 người.
- Kinh tế - Kế hoạch: 00 người

*đ) Khu phố:*

- Số lượng Khu phố: 08 người.
- Số lượng người hoạt động không chuyên trách Khu phố: 16 người, gồm:
  - + Bí thư chi bộ kiêm Trưởng Khu phố: 01 người.
  - + Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận Khu phố: 07 người.
  - + Phó Bí thư chi bộ kiêm Trưởng Khu phố: 01 người.
  - + Trưởng Khu phố: 06 người.
  - + Phó Bí thư chi bộ kiêm Trưởng ban công tác Mặt trận Khu phố: 02 người.
  - + Phó Trưởng Khu phố: 08 người.

### 2.3. Phương án và lộ trình bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, người lao động sau sắp xếp ĐVHC

Việc phân loại, đánh giá, bố trí đội ngũ cán bộ, công chức tại các đơn vị ở ĐVHC cấp xã hình thành sau sắp xếp bảo đảm lựa chọn được những người có phẩm chất, năng lực để đảm nhận những vị trí công việc ở các lĩnh vực thuộc đơn vị mới. Trong vòng 05 năm<sup>10</sup> kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC có hiệu lực thi hành, số lượng cán bộ, công chức ở ĐVHC hình thành sau sắp xếp phải đảm bảo đúng theo quy định.

Phương án bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức, người lao động (*chi tiết tại Phụ lục 3 của Đề án*).

#### 2.3.1. Đối với cán bộ, công chức cấp xã

Tạm dừng việc bầu mới các chức danh cán bộ; tuyển dụng, tiếp nhận cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách của UBND các xã, phường kể từ ngày 08/3/2024 đến khi hoàn thành sắp xếp ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025.

Trong thời gian 05 năm (2024 - 2029), thực hiện bố trí, sắp xếp theo phương án như sau:

- Điều động cán bộ, công chức dôi dư đến công tác tại các ĐVHC cấp xã không thực hiện sáp nhập ĐVHC hiện còn thiếu chức danh (*đảm bảo phù hợp với vị trí việc làm và trình độ chuyên môn*);

- Đối với cán bộ cấp xã dôi dư đủ điều kiện về tiêu chuẩn trình độ chuyên môn, thời gian công tác (theo Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ), phù hợp với vị trí việc làm còn thiếu sẽ ưu tiên tiếp nhận vào làm công chức cấp xã.

- Vận động, thuyết phục tham gia chính sách tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ (*Nếu đủ điều kiện và theo nguyện vọng cá nhân*)

- Điều động thay thế số cán bộ, công chức nghỉ hưu đúng tuổi, nghỉ tinh giản, nghỉ trước tuổi do không đủ tuổi tái cử, nghỉ việc trong giai đoạn 2024-2029.

#### 2.3.2. Đối với người hoạt động không chuyên trách

- Bố trí, sắp xếp theo đúng theo số lượng quy định tại Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10/6/2023 của Chính phủ và Quyết định số 52/2023/QĐ-UBND ngày 20/12/2023 của UBND tỉnh.

- Điều động đến các đơn vị cấp xã còn thiếu.

- Thực hiện chính sách, chế độ tinh giản biên chế đối với các trường hợp dôi dư theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ.

#### 2.3.3 Đối với viên chức của Trạm Y tế Phường 1 và Phường 2

<sup>10</sup> Theo Điều 11 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Giao Trung tâm Y tế thành phố sắp xếp, bố trí viên chức của 02 Trạm Y tế của Phường 1 và Phường 2 sang Trạm Y tế của ĐVHC mới sau sắp xếp theo quy định, trường hợp dôi dư thì tham mưu Sở Y tế phương án sắp xếp số viên chức còn lại theo quy định.

### **3. Phương án và lộ trình giải quyết chế độ, chính sách sau sắp xếp ĐVHC**

Chế độ, chính sách của cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách cấp xã sau sắp xếp ĐVHC được thực hiện theo Điều 12 Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 và Hướng dẫn số 26-HD/BTCTW ngày 30/11/2023 của Ban Tổ chức Trung ương.

UBND Thành phố sẽ xây dựng kế hoạch bố trí nhân sự cụ thể từng chức danh cho đơn vị hành chính sau khi sắp xếp, trình Ban Thường vụ Thành ủy và cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định.

## **V. PHƯƠNG ÁN VÀ LỘ TRÌNH SẮP XẾP, XỬ LÝ TRỤ SỞ, TÀI SẢN CÔNG SAU SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

Căn cứ Đề án sắp xếp, UBND Phường 1, 2 lập danh sách và dự kiến phương án xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình. Trong thời hạn 03 năm, kể từ ngày Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp ĐVHC có hiệu lực thi hành phải hoàn thành việc sắp xếp lại, xử lý trụ sở, tài sản công của cơ quan, tổ chức, đơn vị tại đơn vị hành chính sau sắp xếp.

**1. Đối với trụ sở làm việc của Đảng ủy, HĐND, UBND:** sử dụng 01 trụ sở chính để làm việc, giao dịch hành chính với công dân (*dự kiến tại trụ sở UBND Phường 1 hiện hữu, số 81, đường Thủ Khoa Huân, Khu phố 3, Phường 1*). Tài sản, trang thiết bị làm việc hiện có tiếp tục được lựa chọn sử dụng.

**2. Đối với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng** của ĐVHC cấp xã mới sau sắp xếp sẽ sử dụng chung với Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng Phường 3 (*Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng liên phường*).

### **3. Đối với các trường học, trạm y tế**

- Trường học: trước mắt giữ nguyên trụ sở và tài sản hiện có ở các điểm trường.

- Trạm Y tế: UBND thành phố giao Trung tâm Y tế thành phố nghiên cứu đề xuất trụ sở Trạm Y tế cho ĐVHC mới sau sắp xếp.

### **4. Đối với trụ sở Công an, Quân sự**

- Trụ sở Công an của ĐVHC cấp xã mới sau sắp xếp: gồm 01 trụ sở chính (*trụ sở Công an Phường 1 hiện hữu*) và 01 điểm phụ (*trụ sở Công an Phường 2 hiện hữu*).

- Trụ sở Ban Chỉ huy Quân sự của ĐVHC cấp xã mới sau sắp xếp: dự kiến cải tạo lại trụ sở làm việc của khối MTTQ và các tổ chức CT – XH thành phố hiện tại;

**5. Các trụ sở dôi dư còn lại:** giao UBND Thành phố đề xuất phương án sử dụng theo định hướng của Thường trực Thành ủy. Đồng thời, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn và địa phương thực hiện kiểm kê, đánh giá và chuyển giao tài sản cho các cơ quan, tổ chức khác sử dụng hoặc tiến hành thanh lý theo quy định của Nhà nước.

## **VI. TRÁCH NHIỆM CỦA CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ TRONG VIỆC SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ**

### ***1. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong việc triển khai thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã***

#### ***1.1. Phòng Nội vụ thành phố***

- Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân thành phố tiếp nhận, xử lý các vấn đề liên quan đến sắp xếp các ĐVHC cấp xã giai đoạn 2023 - 2025; chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan kịp thời hướng dẫn, giải đáp nhằm tháo gỡ vướng mắc, khó khăn của các địa phương khi thực hiện sắp xếp các ĐVHC cấp xã;

- Xây dựng phương án tổng thể, đề án sắp xếp các ĐVHC cấp xã của thành phố; chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng khu phố, tổ dân cư; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn; hoàn chỉnh đề án và các hồ sơ liên quan tham mưu UBND thành phố báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ).

#### ***1.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố***

- Phối hợp với các phòng, ban có liên quan rà soát, chỉ đạo các phường 1, phường 2 xây dựng phương án tiếp nhận, bàn giao, sử dụng các trụ sở làm việc, tài sản, cơ sở vật chất của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện sáp nhập, hợp nhất tại các ĐVHC cấp xã sau khi sắp xếp, bảo đảm sử dụng hiệu quả, tránh lãng phí, thất thoát đất đai, tài sản khi đưa vào khai thác, sử dụng.

- Trên cơ sở Luật Ngân sách nhà nước, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và các văn bản pháp luật có liên quan, Phòng Tài chính - Kế hoạch phối hợp với các phòng, ban, địa phương tham mưu cho UBND thành phố bố trí kinh để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã như: Tuyên truyền, vận động, lập đề án sắp xếp, đánh giá tác động, ...

#### ***1.3. Phòng Văn hóa và Thông tin thành phố***

Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Ban Tuyên giáo Thành ủy, Trung tâm Văn hóa, Thông tin và Truyền thanh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc

thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, hướng dẫn việc thông tin, tuyên truyền nhằm tạo sự đồng thuận trong xã hội, của các ngành, các cấp, của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân về việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã.

#### *1.4. UBND Phường 1, UBND Phường 2*

- Tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đảm bảo đúng theo quy định, thời gian, lộ trình thực hiện.

- Lập và niêm yết danh sách cử tri để phát phiếu lấy ý kiến cử tri trên địa bàn tại thời điểm tổ chức lấy ý kiến; Tổ chức lấy ý kiến cử tri theo từng khu phố, tổ dân cư; tổng hợp và lập báo cáo kết quả lấy ý kiến cử tri trên địa bàn.

- Bố trí kinh phí thực hiện theo phân cấp quản lý về ngân sách nhà nước để thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã thuộc địa phương như: Tuyên truyền, vận động, đánh giá tác động...

#### *1.5. Công an, Ban chỉ huy Quân sự thành phố*

Chủ động nắm tình hình đề phòng các phần tử cực đoan lợi dụng việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã để kích động, xuyên tạc trong quá trình tổ chức thực hiện. Xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân, phương án tác chiến phòng thủ đảm bảo yêu cầu trong tình hình mới; Củng cố bộ máy các tổ chức Công an, Quân sự phường hoạt động tinh nhuệ, hiệu lực, hiệu quả.

### **2. Trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, tổ chức, đơn vị tại ĐVHC mới hình thành sau sắp xếp**

#### *2.1. Phòng Nội vụ thành phố*

Phối hợp với UBND của đơn vị cấp xã mới hình thành hướng dẫn hoàn thiện hồ sơ, thực hiện điều động, tinh giản biên chế, giải quyết chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức dôi dư đảm bảo đúng theo quy định.

#### *2.2. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố*

Hướng dẫn, tổ chức bàn giao, tiếp nhận hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã; tập trung nguồn lực đầu tư cho các đơn vị mới sau khi sắp xếp.

#### *2.3. Các phòng, ban, ngành, địa phương có liên quan*

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao hướng dẫn, tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn của các địa phương, triển khai thực hiện bảo đảm đúng yêu cầu, thời gian quy định.

- Có trách nhiệm rà soát các quy định pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn thực hiện việc chuyển đổi các loại giấy tờ cho cá nhân, tổ chức khi thay đổi địa giới ĐVHC do sắp xếp, bảo đảm thủ tục

chuyển đổi phải đơn giản, thuận tiện cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện chuyển đổi.

#### *2.4. UBND đơn vị hành chính mới sau sắp xếp*

- Tổ chức bàn giao, tiếp nhận bộ máy, hồ sơ, tài liệu, cơ sở vật chất... sau khi sắp xếp các ĐVHC cấp xã; rà soát quy hoạch, tập trung nguồn lực đầu tư cho đơn vị mới sau khi sắp xếp.

- Ủy ban nhân dân của ĐVHC mới hình thành chủ động triển khai, hướng dẫn cho cá nhân, tổ chức thực hiện các thủ tục chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan do thay đổi địa giới ĐVHC. Việc chuyển đổi các loại giấy tờ cần phải được thực hiện ngay sau khi Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đối với từng ĐVHC cấp xã có hiệu lực thi hành, bảo đảm công khai trên Trang thông tin điện tử, trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, thông báo đến các khu phố, tổ dân cư và tạo thuận lợi nhất cho cá nhân, tổ chức khi thực hiện việc chuyển đổi giấy tờ.

#### *2.5. Đề nghị Ban Tổ chức Thành ủy*

- Hướng dẫn công tác chuẩn bị Đại hội nhiệm kỳ 2025-2030 đối với những ĐVHC cấp xã thuộc diện sắp xếp; tham mưu Ban Thường vụ Thành bộ trí, sắp xếp CBCC thuộc đối tượng Ban Thường vụ quản lý theo quy định.

- Phối hợp với UBND thành phố trong việc sắp xếp kiện toàn tổ chức bộ máy của ĐVHC cấp xã sau khi thực hiện việc sắp xếp.

#### *2.6. Đề nghị Ban Tuyên giáo Thành ủy*

Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, mục đích của việc sắp xếp các ĐVHC cấp xã để cán bộ, đảng viên và Nhân dân thành phố được biết, thống nhất thực hiện.

#### *2.7. Đề nghị Thường trực HĐND, UBNDTTQ và các đoàn thể thành phố*

Phối hợp với UBND thành phố kiện toàn lại các tổ chức trong hệ thống chính trị của đơn vị cấp xã mới hình thành.

## **VIII. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

### **1. Kết luận**

Việc sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố Tân An giai đoạn 2023-2025 là cụ thể hóa các nội dung nhiệm vụ theo Nghị quyết số 37-NQ/TW ngày 24/12/2018 của Bộ Chính trị, Kết luận số 48-KL/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 35/2023/UBTVQH15 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị quyết số 117/NQ-CP của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Kế hoạch số 3244/KH-UBND ngày 15/8/2023 của UBND tỉnh Long An và Công văn số 1452/UBND-THKSTTHC ngày 16/02/2024 của UBND tỉnh Long An.



Đây là nhiệm vụ chính trị trọng tâm, hàng đầu của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trong giai đoạn 2023-2025, góp phần tinh gọn tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, giảm chi ngân sách nhà nước, mở rộng không gian phát triển, phát huy tiềm năng, lợi thế của các địa phương.

Cấp ủy Đảng, chính quyền thành phố và các xã, phường, đặc biệt là người đứng đầu phải tập trung cao quán triệt và lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện sắp xếp ĐVHC cấp xã trên địa bàn thành phố Tân An giai đoạn 2023-2025 đảm bảo đúng tiến độ, thành công và đạt kết quả cao.

## **2. Kiến nghị, đề xuất**

Đề nghị các Sở, ban, ngành tỉnh liên quan thường xuyên quan tâm chỉ đạo, hỗ trợ tạo điều kiện cho thành phố Tân An triển khai thực hiện Đề án sắp xếp đảm bảo thời gian và đúng quy định pháp luật; quan tâm chỉ đạo các cơ quan tuyên truyền của tỉnh tăng cường công tác quán triệt, tuyên truyền để tạo đồng thuận của Nhân dân cử tri tại các ĐVHC thuộc diện sắp xếp.

Trên đây là Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã của thành phố Tân An, giai đoạn 2023 – 2025. UBND thành phố Tân An đề nghị Sở Nội vụ thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt.

*Đề án này thay thế Đề án số 1482/ĐA-UBND ngày 10/4/2024 của UBND thành phố về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã của thành phố Tân An giai đoạn 2023 – 2025./.*

### **Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- TT Thành ủy;
- TT HĐND thành phố;
- CT, PCT UBND thành phố;
- Ban, ngành, Đoàn thể thành phố;
- UBND xã, phường;
- LĐVP HĐND và UBND TP;
- Lưu: VT, NV.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Võ Hồng Thảo**

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂN AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Phụ lục 2- 1A**

**THỐNG KÊ HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP HUYỆN**

*(Kèm theo Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thành phố Tân An)*

Số TT	Tên ĐVHC cấp huyện	Khu vực miền núi, vùng cao	Khu vực hải đảo	Dân tộc thiểu số		Yếu tố đặc thù khác (nếu có)	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số		Số ĐVHC cấp xã trực thuộc
				Số người	Tỷ lệ (%)		Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)	
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
<b>I</b>	<b>Các huyện:</b>										
1	Thành phố Tân An			570	0,35		81,73	1,82	158.637	8,45	14

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂN AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Phụ lục 2- 2A**

**THỐNG KÊ HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ**  
(Kèm theo Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thành phố Tân An)

Số TT	Tên ĐVHC cấp xã	Thuộc ĐVHC cấp huyện	Khu vực miền núi, vùng cao	Khu vực hải đảo	Dân tộc thiểu số		Yếu tố đặc thù khác (nếu có)	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số	
					Số người	Tỷ lệ (%)		Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
<b>I</b>	<b>Các phường</b>										
1	Phường 1	Thành phố Tân An			197	0.12		0,69	0.84	11.658	7.35
2	Phường 2	Thành phố Tân An			82	0.05		1,39	1.70	17.093	10.77
3	Phường 3	Thành phố Tân An			94	0.06		3,13	3.83	19.549	12.32
4	Phường 4	Thành phố Tân An			19	0.01		5,52	6.75	18.371	11.58
5	Phường 5	Thành phố Tân An			9	0.01		6,49	7.94	13.081	8.25
6	Phường 6	Thành phố Tân An			42	0.03		7,44	9.10	13.626	8.59
7	Phường 7	Thành phố Tân An			19	0.01		4,15	5.07	7.751	4.89
8	Phường Tân Khánh	Thành phố Tân An			19	0.01		7	8.56	7.184	4.53

9	Phường Khánh Hậu	Thành phố Tân An			14	0.01		3,79	4.63	6.804	4.29
<b>II</b>	<b>Các xã</b>										
1	Xã An Vĩnh Ngãi	Thành phố Tân An			10	0.01		6,70	8.19	7.260	4.58
2	Xã Bình Tâm	Thành phố Tân An			16	0.01		5,92	7.23	7.271	4.58
3	Xã Lợi Bình Nhơn	Thành phố Tân An			19	0.01		12,01	14.67	12.090	7.62
4	Xã Nhơn Thạnh Trung	Thành phố Tân An			16	0.01		8,71	10.64	8.822	5.56
5	Xã Hướng Thọ Phú	Thành phố Tân An			6	0.01		8,73	10.66	8.070	5.09

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂN AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Phụ lục 2- 2B**

**THỐNG KÊ HIỆN TRẠNG ĐVHC CẤP XÃ THUỘC DIỆN SẮP XẾP GIAI ĐOẠN 2023-2025**  
(Kèm theo Đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã thành phố Tân An)

Số TT	Tên ĐVHC cấp xã	Thuộc ĐVHC cấp huyện	Khu vực miền núi, vùng cao	Khu vực hải đảo	Dân tộc thiểu số		Yếu tố đặc thù khác (nếu có)	Diện tích tự nhiên		Quy mô dân số	
					Số người	Tỷ lệ (%)		Diện tích (km <sup>2</sup> )	Tỷ lệ (%)	Quy mô dân số (người)	Tỷ lệ (%)
	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
<b>I</b>	<b>Các xã:</b>										
1	Phường 1	Thành phố Tân An			197	0.12		0,69	0.84	11.658	7.35

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ TÂN AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**Phụ lục 3**

**THỐNG KÊ HIỆN TRẠNG CBCC CỦA PHƯỜNG 1 VÀ PHƯỜNG 2 VÀ PHƯƠNG ÁN BỐ TRÍ,  
SẮP XẾP CBCC DÔI DƯ SAU KHI SẮP XẾP ĐVHC CẤP XÃ, GIAI ĐOẠN 2023 - 2025**  
(Kèm theo Đề án sắp xếp ĐVHC cấp xã thành phố Tân An)

Chức vụ, chức danh	Số biên chế hiện tại của Phường 1	Số biên chế hiện tại của Phường 2	Số biên chế dự kiến ĐVHC mới sau sắp xếp theo ND số 33/2023/ND-CP	Số dôi dư	Phương án bố trí, sắp xếp dôi dư	Ghi chú
<b>*Chức danh chủ chốt</b>	<b><u>3</u></b>	<b><u>3</u></b>	<b><u>3</u></b>	<b><u>3</u></b>	<b><u>Sắp xếp bố trí theo đơn vị hành chính loại I</u></b>	
Bí thư Đảng ủy	1	1	1	1	BTV Thành ủy quyết định	
Phó Bí thư Đảng ủy	1	1	1	1	BTV Thành ủy quyết định	
Chủ tịch UBND	1	1	1	1	BTV Thành ủy quyết định	
<b>* Chức danh phó HĐND và UBND</b>	<b><u>3</u></b>	<b><u>2</u></b>	<b><u>3</u></b>	<b><u>2</u></b>		
Phó Chủ tịch HĐND	1	1	1	1	BTV Thành ủy quyết định	
Phó Chủ tịch UBND	2	1	2	1	BTV Thành ủy quyết định	
<b>*Công chức xã</b>	<b><u>9</u></b>	<b><u>8</u></b>	<b><u>14</u></b>	<b><u>3</u></b>		
Chỉ huy Trường Quân sự	1	0	1	0	Dự kiến tiếp tục bố trí tại đơn vị.	

Chức vụ, chức danh	Số biên chế hiện tại của Phường 1	Số biên chế hiện tại của Phường 2	Số biên chế dự kiến ĐVHC mới sau sắp xếp theo ND số 33/2023/ND-CP	Số dôi dư	Phương án bố trí, sắp xếp dôi dư	Ghi chú
Công chức Văn phòng - Thống kê	3	2	3	2	Dự kiến điều động bố trí đơn vị Bình Tâm; Khánh Hậu; Phường 4; Phường 5, Phường 6.	Tăng thêm 01 CC (Quyết định 57/2023/QĐ-UBND của tỉnh)
Công chức Tư pháp - Hộ tịch	2	1	2	1	Dự kiến điều động bố trí đơn vị Phường 7; Khánh Hậu hoặc Tân Khánh.	
Công chức Tài chính - Kế toán	1	1	2	0	Dự kiến tiếp tục bố trí tại đơn vị.	
Công chức Văn hóa - Xã hội	1	2	3	0	Dự kiến tiếp tục bố trí tại đơn vị.	Tăng thêm 01 CC (Quyết định 57/2023/QĐ-UBND của tỉnh)
Công chức Địa chính-Xây dựng - Đô thị và môi trường	1	1	3	0	Dự kiến tiếp tục bố trí tại đơn vị; sau khi sáp nhập, tuyển dụng hoặc điều động bố trí thêm cho đơn vị đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ.	Tăng thêm 01 CC (Quyết định 57/2023/QĐ-UBND của tỉnh)
<b>* Cán bộ đoàn thể</b>	<b>3</b>	<b>3</b>	<b>4</b>	<b>3</b>		
Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt nam	1	1	1	1	Điều động qua Phường khác	

Chức vụ, chức danh	Số biên chế hiện tại của Phường 1	Số biên chế hiện tại của Phường 2	Số biên chế dự kiến ĐVHC mới sau sắp xếp theo ND số 33/2023/ND-CP	Số dôi dư	Phương án bố trí, sắp xếp dôi dư	Ghi chú
Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	1	1	1	1	Dự kiến điều động, bố trí Bí thư Đoàn Thanh niên Phường 4 (Bí thư Đoàn Thanh niên Phường 4, do Đảng ủy Phường 4 bố trí sắp xếp công tác khác, do hết tuổi Đoàn).	
Chủ tịch Hội Cựu chiến binh	0	0	1	0	Dự kiến bố trí người mới có đủ điều kiện.	
Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	1	1	1	1	Dự kiến điều động, bố trí đến công tác tại Đảng ủy phường Khánh Hậu (dự kiến bố trí Chủ tịch Hội LHPN), do tháng 6/2024 Chủ tịch Hội LHPN phường Khánh Hậu nghỉ hưu.	
<b><u>Người hoạt động không chuyên trách ở xã</u></b>	<b><u>5</u></b>	<b><u>8</u></b>	<b><u>14</u></b>	<b><u>5</u></b>	<b><u>Sắp xếp bố trí theo đơn vị hành chính loại I</u></b>	
Nhân viên Văn phòng cấp ủy - Tuyên giáo	1	1	1	1	Dự kiến điều động bố trí đơn vị Phường 6	
Phó Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra - Tổ chức Đảng	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm	2	0	Dự kiến chọn 01 người KCT đủ điều kiện bố trí chức PCN UBKT-TCD.	Tăng thêm 01 KCT (Quyết định 52/2023/QĐ-



Chức vụ, chức danh	Số biên chế hiện tại của Phường 1	Số biên chế hiện tại của Phường 2	Số biên chế dự kiến ĐVHC mới sau sắp xếp theo ND số 33/2023/ND-CP	Số dôi dư	Phương án bố trí, sắp xếp dôi dư	Ghi chú
						UBND của tỉnh);
Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam	1	1	1	1	Dự kiến điều động bố trí công tác tại UBND xã Bình Tâm (dự kiến phân công Phó Chủ tịch Hội Nông dân).	
Phó Bí thư Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh	1	1	1	1	Dự kiến bố trí công tác tại UBND xã Bình Tâm (dự kiến phân công Phó Bí thư Đoàn Thanh niên).	
Phó Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ	1	1	1	1	Dự kiến điều động, bố trí công tác tại UBND Phường 5 (dự kiến phân công Phó Chủ tịch UBMTTQVN), do Phó Chủ tịch UB.MTTQVN Phường 5 dự kiến nghỉ, do thi tuyển đạu chức danh chuyên viên Thành Đoàn Tân An); <u>PA2</u> : Nếu đủ điều kiện dự kiến điều động, bố trí công tác tại UBND Phường 7 (dự kiến phân công Phó Bí thư Đoàn Thanh niên).	
Phó Chủ tịch Hội CCB	Kiểm nhiệm	Kiểm nhiệm	1		Dự kiến tuyển dụng, bố trí 01 người đủ điều kiện (hội viên	

<b>Chức vụ, chức danh</b>	<b>Số biên chế hiện tại của Phường 1</b>	<b>Số biên chế hiện tại của Phường 2</b>	<b>Số biên chế dự kiến ĐVHC mới sau sắp xếp theo ND số 33/2023/ND-CP</b>	<b>Số dôi dư</b>	<b>Phương án bố trí, sắp xếp dôi dư</b>	<b>Ghi chú</b>
					Hội cựu chiến binh) hoặc cho chức danh khác kiêm nhiệm.	
Phó Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự	0	2	2		Dự kiến bố trí tiếp tục.	
<b>Văn Thư, lưu trữ, thủ quỹ</b>	Không bố trí	Không bố trí	Không bố trí			Do bố trí tăng thêm 01 công chức Văn phòng - Thống kê
<b>Kế toán - Ngân sách</b>	Không bố trí	Không bố trí	Không bố trí			Do bố trí 02 công chức Tài chính - Kế toán
<b>Kinh tế - Kế hoạch</b>	Không bố trí	Không bố trí	Không bố trí			Do bố trí tăng thêm 01 công chức Địa chính - Xây dựng - Đô thị và Môi trường
Nhân viên Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Học tập cộng đồng - Đài truyền thanh	1	2	2	1	Dự kiến điều động, bố trí về công tác tại UBND Phường 7	Tăng thêm 01 KCT (Quyết định 52/2023/QĐ-

<b>Chức vụ, chức danh</b>	<b>Số biên chế hiện tại của Phường 1</b>	<b>Số biên chế hiện tại của Phường 2</b>	<b>Số biên chế dự kiến ĐVHC mới sau sắp xếp theo ND số 33/2023/ND-CP</b>	<b>Số dôi dư</b>	<b>Phương án bố trí, sắp xếp dôi dư</b>	<b>Ghi chú</b>
					(dự kiến phân công Phó Chủ tịch Hội Nông dân).	UBND của tỉnh).
Nhân viên Thú y - Khuyến nông	0	0	2		Dự kiến thông báo tuyển dụng sau khi hoàn chỉnh việc sắp xếp, bố trí.	Tăng thêm 01 KCT (Quyết định 52/2023/QĐ-UBND của tỉnh).
Cộng tác viên công tác xã hội - giảm nghèo (ngoài biên chế giao)	1	0	1		Dự kiến bố trí tiếp tục.	